

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên gói thầu: Xe ô tô phục vụ công tác chung của Đảng ủy xã Vũ Tiên.
- Tên dự toán mua sắm: Xe ô tô phục vụ công tác chung của Đảng ủy xã Vũ Tiên.
- Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu cho ngân sách xã theo Quyết định số 2220/QĐ-UBND ngày 19/12/2025.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 20 ngày.
- Địa điểm cung cấp: Đảng ủy xã Vũ Tiên (Thôn Văn Long, xã Vũ Tiên, tỉnh Hưng Yên)

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

a) Yêu cầu chung:

- Hàng hoá phải có xuất xứ rõ ràng, mới 100% chưa qua sử dụng, đồng bộ nguyên chiếc, sản xuất năm 2025 hoặc 2026.
- Nhà thầu cam kết khi giao hàng phải bàn giao đầy đủ các giấy tờ sau:
 - + Chứng nhận xuất xứ hàng hóa C/O do cơ quan thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp và giấy chứng nhận chất lượng C/Q - đối với hàng hoá nhập khẩu;
Hoặc Giấy chứng nhận chất lượng xuất xưởng – đối với hàng hoá sản xuất trong nước;
 - + Giấy chứng nhận chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường do cơ quan có thẩm quyền cấp;
 - + Tài liệu hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Việt.
- Giá dự thầu đã bao gồm thuế VAT, chi phí vận chuyển, nhập khẩu (nếu có), đào tạo chuyển giao công nghệ, bảo hành, bảo trì và toàn bộ các chi phí khác có liên quan.

b) Yêu cầu kỹ thuật cụ thể:

Đặc tính và thông số kỹ thuật cơ bản của hàng hóa được mô tả ở các bảng dưới đây:

ĐẶC TÍNH VÀ THÔNG SỐ KỸ THUẬT CƠ BẢN CỦA HÀNG HOÁ	
ĐỘNG CƠ/ HỘP SỐ	
Kiểu động cơ	1.5L DOHC VTEC TURBO, 4 xi lanh thẳng hàng, 16 van
Hệ thống dẫn động	FWD
Hộp số	CVT

Dung tích xi lanh (cm ³)	1.498
Công suất cực đại (kW/rpm)	140 (188HP)/6.000
Mô-men xoắn cực đại (Nm/rpm)	240/1.700~5.000
Dung tích thùng nhiên liệu (lít)	57
Hệ thống nhiên liệu	PGM-FI
MỨC TIÊU THỤ NHIÊN LIỆU	
Mức tiêu thụ nhiên liệu chu trình tổ hợp (lít/100km)	7.49
Mức tiêu thụ nhiên liệu chu trình đô thị cơ bản (lít/100km)	9.57
Mức tiêu thụ nhiên liệu chu trình đô thị phụ (lít/100km)	6.34
KÍCH THƯỚC/TRỌNG LƯỢNG	
Số chỗ ngồi	7
Dài x Rộng x Cao (mm)	4.691 x 1.866 x 1.681
Chiều dài cơ sở (mm)	2.701
Chiều rộng cơ sở (trước/sau) (mm)	1.611/1.627
Cỡ lốp	235/60R18
La-zăng	18 inch
Khoảng sáng gầm xe (mm)	198
Bán kính vòng quay tối thiểu (m)	5.5
Khối lượng bản thân (kg)	1.653
Khối lượng toàn tải (kg)	2.350
HỆ THỐNG TREO	
Hệ thống treo trước	Kiểu MacPherson
Hệ thống treo sau	Liên kết đa điểm
HỆ THỐNG PHANH	
Phanh trước	Đĩa tản nhiệt
Phanh sau	Phanh đĩa
HỆ THỐNG HỖ TRỢ VẬN HÀNH	
Trợ lực lái điện thích ứng nhanh với chuyển động (MA-EPS)	Có
Van bướm ga điều chỉnh bằng điện tử (DBW)	Có

Chế độ lái	Normal/ECON
Lấy chuyển số tích hợp trên vô lăng	Có
Khởi động bằng nút bấm	Có
Hệ thống chủ động kiểm soát tiếng ồn (ANC)	Có
NGOẠI THẤT	
Màu sắc	Đen
Cụm đèn trước	
Đèn chiếu xa	LED
Đèn chiếu gần	LED
Đèn chạy ban ngày	LED
Tự động bật tắt theo cảm biến ánh sáng	Có
Tự động tắt theo thời gian	Có
Đèn rẽ phía trước	Đèn LED chạy đuổi
Đèn hậu	LED
Đèn phanh treo cao	Có
Gương chiếu hậu	Chỉnh điện, gập/mở tự động tích hợp đèn báo rẽ LED
Cửa kính điện tự động lên xuống 1 chạm chống kẹt	Ghế lái
NỘI THẤT	
KHÔNG GIAN	
Bảng đồng hồ trung tâm	7" TFT
Chất liệu ghế	Da
Ghế lái điều chỉnh điện kết hợp nhớ ghế 2 vị trí	8 hướng
Ghế phụ chỉnh điện	4 hướng
Hàng ghế 2	Gập 60:40
Hàng ghế 3	Gập 50:50
Hộc đựng kính mắt	Có
TAY LÁI	
Chất liệu	Urethan
Điều chỉnh 4 hướng	Có

Tích hợp nút điều chỉnh hệ thống âm thanh	Có
TIỆN NGHI CAO CẤP	
Khởi động từ xa	Có
Phanh tay điện tử (EPB)	Có
Chế độ giữ phanh tự động	Có
Chìa khóa thông minh	Có
Tay nắm cửa phía trước đóng/mở bằng cảm biến	Có
KẾT NỐI GIẢI TRÍ	
Màn hình	7"
Kết nối điện thoại thông minh không dây cho Apple Carplay	Có (kết nối có dây)
Chế độ đàm thoại rảnh tay	Có
Kết nối USB/AM/FM/Bluetooth	Có
Cổng sạc	1 cổng sạc USB 2 cổng sạc Type C
Hệ thống loa	8 loa
Honda CONNECT	Có
TIỆN NGHI KHÁC	
Hệ thống điều hòa tự động	Hai vùng độc lập
Cửa gió điều hòa hàng ghế sau	Hàng ghế 2 và 3
Gương trang điểm cho hàng ghế trước	Có
AN TOÀN CHỦ ĐỘNG	
Hệ thống công nghệ hỗ trợ lái xe an toàn tiên tiến Honda SENSING	
Phanh giảm thiểu va chạm (CMBS)	Có
Kiểm soát hành trình thích ứng bao gồm dải tốc độ thấp (ACC with LSF)	Có
Giảm thiểu chệch làn đường (RDM)	Có
Hỗ trợ giữ làn đường (LKAS)	Có
Đèn pha thích ứng tự động (AHB)	Có
Thông báo xe phía trước khởi hành (LCDN)	Có
Hệ thống hỗ trợ đánh lái chủ động (AHA)	Có

Hệ thống cân bằng điện tử (VSA)	Có
Hệ thống kiểm soát lực kéo (TCS)	Có
Hệ thống chống bó cứng phanh (ABS)	Có
Hệ thống phân phối lực phanh điện tử (EBD)	Có
Hỗ trợ lực phanh khẩn cấp (BA)	Có
Hỗ trợ khởi hành ngang dốc (HSA)	Có
Camera lùi	Có
Đèn cảnh báo phanh khẩn cấp (ESS)	Có
Cảnh báo chống buồn ngủ (DAM)	Có
Cảnh báo áp suất lốp (TPMS)	Có
Chức năng khóa cửa tự động theo tốc độ	Có
Hỗ trợ đỗ xe (HDC)	Có
Nhắc nhở kiểm tra hàng ghế sau	Có
AN TOÀN BỊ ĐỘNG	
Số Túi khí	6
Nhắc nhở cài dây an toàn	Tất cả
Khung xe hấp thụ lực và tương thích va chạm ACE	Có
Móc ghế an toàn cho trẻ em ISOFIX	Có
AN NINH	
Chìa khóa được mã hóa chống trộm và hệ thống báo động	Có
Chế độ khoá cửa tự động khi chìa khoá ra khỏi vùng cảm biến	Có

Lưu ý:

- Mọi tên model, chủng loại, thương hiệu bất kỳ nào xuất hiện tại mục này (kể cả trong trường hợp không có thuật ngữ hoặc tương đương phía sau) chương này đều chỉ mang tính tham khảo, không mang ý nghĩa bắt buộc. Nhà thầu có thể chào theo các model, chủng loại, thương hiệu đó hoặc bất kỳ model, chủng loại, thương hiệu khác nhưng phải đáp ứng bằng (tức là tương đương) hoặc cao hơn các điều kiện kỹ thuật quy định ở trên;

- Thuật ngữ “hoặc tương đương” tại E-HSMT này được hiểu là tương đồng về tiêu chuẩn sản xuất, công nghệ chế tạo, tính năng - hiệu quả - hiệu suất sử dụng.....;

- Trường hợp nhà thầu chào hàng hoá có thông số kỹ thuật tương đương, Nhà thầu phải có tài liệu chứng minh tính tương đương của thông số kỹ thuật, hàng hoá đó.

- Đối với thông số kỹ thuật về kích thước và khối lượng tịnh của hàng hóa chỉ mang tính chất tương đối.

1.3. Các yêu cầu khác

- Nhà thầu phải có đại lý hoặc trung tâm bảo hành có khả năng sẵn sàng để thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế, khắc phục các hư hỏng, sai sót trong vòng 24 giờ, kể từ khi nhận được yêu cầu của chủ đầu tư.

- Thời gian bảo hành: theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng xe ô tô bảo hành tối thiểu 03 năm hoặc 100.000km tùy điều kiện nào đến trước.

- Cung cấp phụ tùng/linh kiện thay thế ≥ 10 năm kể từ ngày hết thời hạn bảo hành.

- Đảm bảo chất lượng, kỹ thuật trước khi đưa vào sử dụng.

- Nhà thầu có trách nhiệm đào tạo, hướng dẫn sử dụng, chuyển giao công nghệ cho đại diện của Chủ đầu tư.

- Nhà thầu có trách nhiệm hỗ trợ Chủ đầu tư trong quá trình đăng ký, đăng kiểm xe.

Mục 2. Bản vẽ: Không có bản vẽ

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

- Kiểm tra số lượng và chất lượng hàng hóa khi giao hàng.

- Kiểm tra sự phù hợp của hàng hóa cung cấp với các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật của hồ sơ mời thầu.

- Nhà thầu phải thông báo cho Chủ đầu tư trước ít nhất là 02 ngày trước khi tiến hành bàn giao hàng hoá.